

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2007/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 01 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về phân cấp quản lý
cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh cán bộ, công chức ban hành ngày 26/02/1998 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều Pháp lệnh công chức ngày 29/4/2003;

Căn cứ các Nghị định số 114/2003/NĐ-CP; 115/2003/NĐ-CP; 116/2003/NĐ-CP; 117/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; về chế độ công chức dự bị; về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nội vụ số 08/2004/TT-BNV; 09/2004/TT-BNV; 10/2004/TT-BNV ngày 19/02/2004; 74/2005/TT-BNV ngày 26/7/2005 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 115/2003/NĐ-CP; 116/2003/NĐ-CP; 117/2003/NĐ-CP; Thông tư số 03/2004/TT-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP của Chính phủ; và Thông tư số 50/2005/TTLT/BTC-BNV ngày 15/6/2005 của Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ Hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế và xếp phụ cấp kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 05/5/2006 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2006-2010 và Quyết định số 592-QĐ/TU ngày 05/9/2006 về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1783/SNV ngày 21/12/2006 và ý kiến của các thành viên tại cuộc họp Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 25/9/2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, có kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các Sở, Ban, Ngành, địa phương trong việc thực hiện các quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 27/2002/QĐ-UB ngày 06 tháng 3 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/2007/QĐ-UBND

ngày 05 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức, viên chức

1. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trên cơ sở chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định đi đôi với thực hiện đầy đủ trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi toàn tỉnh, nhưng có sự phân công, phân cấp về trách nhiệm, quyền hạn quản lý cho các ngành, các cấp; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các ngành, các cấp.

4. Đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ, chính sách và thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

5. Cán bộ, công chức, viên chức phải chấp hành các quyết định của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các quyết định của cấp trên về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy định này được áp dụng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khu vực Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức

1. Ban hành hoặc tổ chức thực hiện theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, điều lệ, quy chế về cán bộ, công chức, viên chức.

2. Lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3. Tuyển chọn, bố trí, phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.
4. Tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng và phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
5. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
6. Nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.
7. Bổ nhiệm, điều động, miễn nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.
8. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
9. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.
10. Thực hiện thống kê cán bộ, công chức, viên chức.
11. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 4. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, quyền hạn được giao quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương và chấp hành các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

Điều 5. Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức phải do Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng phụ trách các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm (hoặc cấp phó được uỷ quyền bằng văn bản, trong thời gian cấp trưởng đi vắng). Những quyết định, thông tin biến động về công tác cán bộ, công chức, viên chức thì người đứng đầu hoặc phụ trách các ngành, các cấp phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và lưu hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

Chương II

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Điều 6. Ủy ban nhân dân tỉnh

Quyết định các nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức nêu tại Điều 3 của Quy định này theo đúng các quy định của Chính phủ và theo sự phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với các chức danh:

- Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở, Ban, Ngành và tương đương.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh.
- Hiệu trưởng các Trường cao đẳng tỉnh.

Điều 7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Quyết định các nội dung quản lý tại Điều 3 quy định này đối với các chức danh:

- Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh.
- Chi cục trưởng các Chi cục trực thuộc Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh.
- Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh.
- Phó Hiệu trưởng các Trường Cao đẳng thuộc tỉnh.

Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo giữa Sở, Ban, Ngành, huyện, thành phố theo thẩm quyền được phân cấp sang Sở, Ban, Ngành, huyện khác.

Điều 8. Nội dung quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Thực hiện theo thẩm quyền được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Trình Bộ Nội vụ quyết định bổ nhiệm vào ngạch và thoả thuận nâng bậc lương để nghỉ hưu, nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp (01.001) và tương đương.

3. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp (01.001) và tương đương.

4. Quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch, nâng bậc lương thường xuyên, kỷ luật đối với công chức ngạch chuyên viên chính (01.002) và tương đương.

5. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi học tập đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ở trong nước và ở nước ngoài.

Chương III

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA SỞ NỘI VỤ

Điều 9. Sở Nội vụ là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khu vực hành chính, sự nghiệp và các Doanh nghiệp Nhà nước của tỉnh.

Điều 10. Nội dung tham mưu của Sở Nội vụ

1. Nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, biệt phái, bố trí, phân công, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, phê chuẩn kết quả thi (hoặc xét tuyển) liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện chế độ chính sách, kiểm tra, thanh tra công tác cán bộ công chức và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý và quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trong nước và ở nước ngoài cho đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được duyệt.

Điều 11. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm tra, xác minh khi có vấn đề về lịch sử, chính trị đối với những cán bộ, công chức, viên chức ngoài Đảng thuộc diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Điều 12. Được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp trực tiếp quyết định một số vấn đề về công tác cán bộ, công chức, viên chức như sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

2. Tuyển dụng thí sinh trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức, viên chức, phân bổ cho các Sở, Ban, Ngành, huyện, thành phố theo nhu cầu của ngành và địa phương.

3. Bổ nhiệm vào ngạch đối với thí sinh đạt kết quả thi nâng ngạch (hoặc được xét nâng ngạch) từ nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên và tương đương; ngạch nhân viên lên cán sự và tương đương. Chuyển ngạch, nâng bậc lương trước thời hạn và nâng bậc lương để thực hiện chính sách nghỉ hưu.

4. Hướng dẫn và kiểm tra các Sở, Ban, Ngành thực hiện quy hoạch cán bộ diện Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Sở và tương đương; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, Ban, Ngành.

5. Thẩm định và có ý kiến bằng văn bản cho các Sở, Ban, Ngành điều chuyển viên chức từ các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sang đơn vị quản lý hành chính Nhà nước.

6. Quyết định điều động, chuyển chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữa Sở, Ban, Ngành, huyện, thành phố sang Sở, Ban, Ngành, huyện khác.

7. Quyết định tiếp nhận, chuyển chuyển viên chức đang công tác tại các Doanh nghiệp thuộc tỉnh sang khu vực hành chính, sự nghiệp thuộc tỉnh và ngược lại (thông qua thi tuyển).

8. Quyết định chuyển chuyển cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan hành chính, sự nghiệp thuộc tỉnh sang khối các cơ quan Đảng, Đoàn thể của tỉnh, đi tỉnh ngoài và sang các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương. Tiếp nhận và phân công cán bộ, công chức, viên chức từ các cơ quan Đảng, Đoàn thể của tỉnh, tỉnh ngoài, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương vào công tác tại các cơ quan hành chính, sự nghiệp và các cơ quan khác thuộc tỉnh.

Trừ các đối tượng quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định này và đối tượng thuộc diện tiếp nhận, điều động, chuyển chuyển đã được phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Riêng cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, UBND tỉnh quản lý thì làm thủ tục trình UBND tỉnh quyết định.

9. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài tỉnh theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Hướng dẫn Sở, Ban, Ngành, địa phương xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Trực tiếp quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

11. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và tiền lương của các đơn vị, địa phương theo quy định của Đảng và Nhà nước.

12. Thống kê đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh và thực hiện chế độ thông tin báo cáo thường xuyên, định kỳ về công tác quản lý cán bộ, công chức cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

13. Thực hiện một số công tác khác liên quan đến cán bộ, công chức do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 13. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đúng chức trách cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh trong việc giám sát chặt chẽ các ngành, các cấp thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Khi phát hiện sai phạm, mất dân chủ, cửa quyền trong công tác cán bộ,

thực hiện chế độ, chính sách... tại các cơ quan, đơn vị, địa phương phải báo cáo ngay cấp có thẩm quyền để có biện pháp xử lý nghiêm túc.

Chương IV

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CẤP TỈNH

Điều 14. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh (gọi chung là Sở) trực tiếp quản lý các chức danh

1. Trưởng phòng, Phó Chi cục trưởng, Phó Trưởng phòng, ban chuyên môn và tương đương, Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán thuộc Sở.

2. Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở không thuộc đối tượng quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định này.

3. Cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính (01.002) và tương đương trở xuống.

4. Việc bổ nhiệm vào các chức vụ được phân cấp tại điểm 1, 2 Điều này phải thực hiện theo đúng quy trình và tiêu chuẩn chức danh công chức. Riêng kế toán trưởng, Phụ trách kế toán phải có ý kiến thẩm định về chuyên môn nghiệp vụ của Giám đốc Sở Tài chính, và Chánh thanh tra thực hiện theo qui định của Luật Thanh tra.

Điều 15. Nội dung quản lý của Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh

1. Nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quyết định điều động, biệt phái, bố trí, phân công, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ chính sách, kiểm tra, thanh tra công tác cán bộ, công chức, viên chức và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các chức danh quy định tại Điều 14 Quy định này. Điều động viên chức từ các đơn vị sự nghiệp sang đơn vị quản lý hành chính Nhà nước, trước khi quyết định phải có ý kiến bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

2. Quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch, nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống.

3. Quyết định kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý từ ngạch chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống. Đối với hình thức kỷ luật hạ ngạch lương, cách chức, buộc thôi việc, trước khi quyết định phải có ý kiến bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

4. Kiến nghị về các nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Sở thuộc thẩm quyền cấp trên quyết định. Lãnh đạo tổ chức thực hiện các quyết định của cơ quan cấp trên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

5. Thông kê cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chế độ thông tin báo cáo thường xuyên, định kỳ về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

Chương V

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA UBND HUYỆN, THÀNH PHỐ

Điều 16. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trực tiếp quản lý các chức danh

1. Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, ban chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (trừ chức danh Chánh Thanh tra huyện, thành phố).
3. Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc huyện, thành phố.
4. Cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính (01.002) và tương đương trở xuống (trừ việc quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch, nâng bậc lương, kỷ luật đối với công chức ngạch 01.002 và tương đương);
5. Cán bộ chuyên trách, công chức và cán bộ không chuyên trách thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
6. Cán bộ y tế xã, phường, thị trấn.

Điều 17. Nội dung quản lý của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quyết định điều động, biệt phái, bố trí, phân công, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ chính sách, kiểm tra, thanh tra công tác cán bộ công chức, viên chức và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các chức danh quy định tại Điều 16 Quy định này.
2. Quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch, nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống.
3. Quyết định kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý từ ngạch chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống. Riêng đối với hình thức kỷ

luật hạ ngạch lương, cách chức, buộc thôi việc, trước khi quyết định phải có ý kiến bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

4. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch đã được duyệt.

5. Quyết định tiếp nhận, chuyển chuyên cán bộ, công chức, viên chức từ khối Đảng, Đoàn thể sang khối Nhà nước (hoặc ngược lại), trên cùng địa bàn huyện, thành phố, nhưng phải đảm bảo đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Cán bộ, công chức, viên chức được tiếp nhận về công tác tại khối Nhà nước phải có trình độ chuyên môn đáp ứng đúng vị trí, tiêu chuẩn, chức danh công chức, viên chức theo quy định của Nhà nước.

- Trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

6. Kiến nghị về các nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc thẩm quyền cấp trên quyết định. Lãnh đạo tổ chức thực hiện các quyết định của cơ quan cấp trên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

7. Thống kê cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chế độ thông tin báo cáo thường xuyên, định kỳ về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề nào chưa hợp lý hoặc vướng mắc phát sinh, các ngành, các cấp kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế